

Số: 307/2022/QĐST-HNGĐ

Cầu Giấy, ngày 11 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 339/2022/TLST - HNGĐ ngày 05/7/2022 về việc thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Chị Nguyễn Quỳnh T, sinh năm 1986

Anh Mai Trọng H, sinh năm 1985

Cùng trú tại: P1307 tầng 13/14 nhà N05, khu 5.03ha phường DV, quận C, Thành phố N.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tình cảm: Chị Nguyễn Quỳnh T và anh Mai Trọng H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường CD, quận HK, Thành phố N ngày 13/11/2012, là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống, hai vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do hai vợ chồng không hòa hợp nhau, bất đồng quan điểm sống. Nay chị Nguyễn Quỳnh T và anh Mai Trọng H xác định tình cảm vợ chồng không còn nên cả hai đều yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Xét thấy, yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Quỳnh T và anh Mai Trọng H là tự nguyện, không trái pháp luật, đạo đức xã hội và phù hợp với Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình, nên được chấp nhận.

[2] Về con chung: Chị Nguyễn Quỳnh T và anh Mai Trọng H có 02 con chung là cháu Mai Phúc K (nam), sinh ngày 12/7/2012 và cháu Mai Đức P (nam), sinh ngày 26/7/2018. Khi ly hôn, chị Nguyễn Quỳnh T và anh Mai Trọng H thỏa thuận: cả 02 con chung là cháu Mai Phúc K và cháu Mai Đức P cho chị Nguyễn Quỳnh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con chị Nguyễn Quỳnh T và anh Mai Trọng H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Chị Nguyễn Quỳnh T và anh Mai Trọng H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Chị Nguyễn Quỳnh T và anh Mai Trọng H tự lo chỗ ở mới sau khi ly hôn.

[4] Về nợ chung: Chị Nguyễn Quỳnh T và anh Mai Trọng H xác nhận không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Chị Nguyễn Quỳnh T tự nguyện chịu toàn bộ 300.000đ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03/8/2022 không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Quỳnh T và anh Mai Trọng H.

- Về con chung: Giao cháu Mai Phúc K (nam), sinh ngày 12/7/2012 và cháu Mai Đức P (nam), sinh ngày 26/7/2018 cho chị Nguyễn Quỳnh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con chị Nguyễn Quỳnh T và anh Mai Trọng H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xét.

Không ai được ngăn cản quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Quỳnh T và anh Mai Trọng H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Chị Nguyễn Quỳnh T và anh Mai Trọng H lo chỗ ở mới sau khi ly hôn. Nên Tòa án không xét.

- Về nợ chung: Chị Nguyễn Quỳnh T và anh Mai Trọng H không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nên Tòa án không xét.

2. Về lệ phí ly hôn sơ thẩm: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Nguyễn Quỳnh T chịu toàn bộ 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị Nguyễn Quỳnh T đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy (Biên lai thu số AA/2020/0018551 ngày 29/6/2022) nay được chuyển thành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND quận Cầu Giấy;
- Đương sự;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Quốc Tuấn